

Hướng dẫn giải bài tập và gợi ý trả lời các câu hỏi trong SBT trang 24, 25, 26, 27 bài học bài 12: Thiên nhiên phân hóa đa dạng (tiếp theo) vở bài tập Địa lí lớp 12 đầy đủ nhất, mời các em học sinh cùng tham khảo.

Câu 1 trang 24 Sách bài tập Địa lý 12

Trình bày đặc điểm của đai nhiệt đới gió mùa theo trình tự sau: độ cao, khí hậu, đất, sinh vật.

Trả lời:

Đặc điểm đai nhiệt đới gió mùa:

- Độ cao: Ở miền Bắc, đai nhiệt đới gió mùa có độ cao trung bình dưới 600 - 700m, ở miền Nam lên đến độ cao 900-1000m

- Khí hậu: khí hậu nhiệt đới biểu hiện rõ rệt ở nền nhiệt độ cao, mùa hạ nóng (nhiệt độ trung bình tháng trên 25⁰C). Độ ẩm thay đổi tùy nơi: từ khô hạn đến ẩm ướt.

- Đất: đất trong đai này bao gồm:

+ Đất đồng bằng chiếm gần 24% diện tích đất tự nhiên cả nước, với các nhóm: đất phù sa, đất phèn, đất mặn, đất cát,... Trong đó có diện tích lớn nhất và tốt nhất là đất phù sa.

+ Đất vùng đồi núi thấp chiếm hơn 60% diện tích đất tự nhiên của cả nước, chủ yếu là nhóm đất feralit. Trong đó, tốt nhất là đất feralit nâu đỏ phát triển trên đá mẹ badan và đá vôi.

- Sinh vật: gồm các hệ sinh thái nhiệt đới:

+ Hệ dinh thái rừng nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh hình thành ở những vùng núi thấp mưa nhiều, khí hậu ẩm ướt, mùa khô không rõ. Rừng có cấu trúc nhiều tầng

với 3 tầng cây gỗ, có cây cao tới 30- 40m, phần lớn là các loài cây nhiệt đới xanh quanh năm. Giới động vật nhiệt đới trong rừng đa dạng và phong phú.

+ Các hệ sinh thái rừng nhiệt đới gió mùa: rừng thường xanh, rừng nửa rụng lá, rừng thưa nhiệt đới khô. Trên các loại thổ nhưỡng đặc biệt có các hệ sinh thái rừng thường xanh trên đá vôi; rừng ngập mặn trên đất mặn ven biển; rừng tràm trên đất phèn; xa van, cây bụi gai nhiệt đới khô trên đất cát, đất xám vùng khô hạn.

Câu 2 trang 25 Sách bài tập Địa 12

Tại sao đai nhiệt đới gió mùa ở miền Nam lại ở độ cao cao hơn ở miền Bắc?

Trả lời:

Đai nhiệt đới gió mùa ở miền Nam lại ở độ cao cao hơn ở miền Bắc vì:

- Miền Bắc chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của gió mùa Đông Bắc (lạnh, khô), nằm ở gần chí tuyến hơn, lượng nhiệt nhận được lớn hơn nên khí hậu chân núi của miền Bắc là nhiệt đới ẩm gió mùa nên chỉ cần tới ngưỡng 600-700m đã tới giới hạn trên của đai nhiệt đới gió mùa.

- Miền Nam quanh năm chịu tác động của khối khí nóng lại nằm gần xích đạo hơn lượng nhiệt nhận được lớn hơn nên khí hậu chân núi của miền Nam là cận xích đạo gió mùa nên cần tới 900-1000m mới đạt giới hạn trên của đai nhiệt đới gió mùa.

Câu 3 trang 25 vở bài tập Địa 12

So sánh đặc điểm thiên nhiên của đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi và đai ôn đới gió mùa trên núi.

- Giống nhau:

- Khác nhau:

+ Độ cao:

+ Khí hậu:

+ Đất:

+ Sinh vật:

Trả lời:

- Giống nhau: đều xuất hiện ở miền Bắc, có hai mùa với mùa đông nhiệt thấp, mưa ít hơn và mùa hạ nhiệt cao, mưa nhiều hơn, đều có các loài thực động vật ôn đới và có đất giàu mùn.

- Khác nhau:

+ Độ cao:

Đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi: từ 600-700m đến 2600m, ở miền Nam từ 900-1000m đến 2600m

Đai ôn đới gió mùa trên núi: từ 2600m trở lên (chỉ có ở Hoàng Liên Sơn)

+ Khí hậu:

Đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi: không có tháng nào nhiệt độ trên 25°C, mưa nhiều hơn, độ ẩm tăng. Từ 600-700m đến 1600-1700m khí hậu mát mẻ và độ ẩm tăng. Từ 1600-1700m đến 2600m nhiệt độ thấp hơn.

Đai ôn đới gió mùa trên núi: khí hậu có nét giống khí hậu ôn đới, quanh năm nhiệt độ dưới 15°C, mùa đông xuống dưới 5°C

+ Đất:

Đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi: Từ 600-700m đến 1600-1700m hình thành đất feralit có mùn. Từ 1600-1700m đến 2600m quá trình feralit ngừng trệ, hình thành đất mùn

Đai ôn đới gió mùa trên núi: chủ yếu là đất mùn thô

+ Sinh vật:

Đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi: Từ 600-700m đến 1600-1700m hình thành các hệ sinh thái rừng cận nhiệt lá rộng và lá kim. Trong rừng xuất hiện các loài chim, thú cận nhiệt đới phương Bắc, các loài thú có lông dày như gấu, sóc, cầy, cáo. Từ 1600-1700m đến 2600m rừng sinh trưởng kém, thực vật thấp nhỏ, đơn giản về thành phần loài; rêu, địa y phủ kín thân, cành cây. Trong rừng có mặt các loài chim di cư thuộc khu hệ Himalaya

Đai ôn đới gió mùa trên núi: có các loài thực vật ôn đới như đỗ quyên, lãnh sam, thiết sam,...

Câu 4 trang 26 VBT Địa lý 12

So sánh đặc điểm của 2 miền tự nhiên: miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ với miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.

- Giống nhau:

- Khác nhau:

+ Ranh giới:

+ Địa hình:

+ Khí hậu:

+ Đất đai:

+ Sông ngòi:

+ Sinh vật:

+ Khoáng sản:

- Khó khăn:

Trả lời:

- Giống nhau:

+ Địa hình bao gồm cả đồi núi và đồng bằng, trong đó đồi núi chiếm ưu thế, Hướng nghiêng chung là tây bắc- đông nam.

+ Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc lạnh

- Khác nhau:

+ Ranh giới:

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ: ranh giới phía tây- tây nam của miền nằm dọc theo hữu ngạn sông Hồng và rìa phía tây, tây nam đồng bằng Bắc Bộ

Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ: nằm từ hữu ngạn sông Hồng tới dãy núi Bạch Mã

+ Địa hình:

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ: Địa hình chủ yếu là đồi núi thấp với độ cao trung bình 600m. Hướng vòng cung của các dãy núi và các thung lũng sông là nét nổi bật trong cấu trúc sơn văn của miền. Địa hình caxtơ khá phổ biến, đồng bằng mở rộng hơn. Địa hình bờ biển đa dạng, nơi thấp phẳng, nơi nhiều vịnh, đảo, quần đảo.

Vùng biển đáy nông, tuy nhiên vẫn có vịnh nước sâu thuận lợi phát triển kinh tế biển về nhiều mặt.

Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ: đây là miền duy nhất có địa hình cao nhất Việt Nam với đầy đủ ba đai cao, có nhiều cao nguyên, lòng chảo,... địa hình hướng tây bắc- đông nam rõ rệt của ba dải địa hình và các sông Tây Bắc, các dãy núi Trường Sơn Bắc ăn lan sát ra biển chia cắt dải đồng bằng duyên hải nhỏ hẹp

+ Khí hậu:

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ: Sự xâm nhập mạnh của gió mùa Đông Bắc tạo nên một mùa đông lạnh tới sớm và kết thúc muộn. Đặc điểm này được thể hiện ở sự hạ thấp đai cao cận nhiệt đới (với nhiều loài cây phương Bắc) và sự thay đổi cảnh quan thiên nhiên theo mùa

Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ: gió mùa Đông Bắc suy yếu hơn, tính nhiệt đới tăng dần. Tuy nhiên ở vùng núi cao có đủ ba đai cao khí hậu

+ Đất đai:

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ: diện tích đất phù sa cổ ở trung du và phù sa ngọt ở đồng bằng châu thổ lớn

Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ: xuất hiện đất mùn và mùn thô trên núi cao, đất phù sa pha cát phổ biến ở đồng bằng

+ Sông ngòi:

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ: sông chảy theo hướng vòng cung nổi bật: sông Cầu, sông Thương, sông Lục Nam,... sông có giá trị thủy lợi, giao thông lớn

Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ: sông chảy theo hướng tây bắc - đông nam: sông Mã, sông Đà,..., có giá trị thủy điện lớn

+ Sinh vật:

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ: Sinh vật biển dồi dào hơn khi có ngư trường lớn, diện tích rừng ngập mặn lớn hơn,...

Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ: Rừng có 3 đai rõ rệt, xuất hiện rừng ôn đới núi cao, các loài thực vật ôn đới như lãnh sam, thiết sam,...

+ Khoáng sản:

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ: giàu than bậc nhất cả nước (than đá ở Quảng Ninh và than nâu ở Đồng bằng sông Hồng), bể dầu khí Sông Hồng...

Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ: có trữ lượng apatit (Lào Cai) lớn nhất cả nước, crom, thiếc, titan... trữ lượng lớn

+ Khó khăn:

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ: sự bất thường của nhịp điệu mùa khí hậu, của dòng chảy sông ngòi và tính bất ổn định cao của thời tiết là những trở ngại lớn trong quá trình sử dụng tự nhiên của miền

Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ: bão lũ, hạn hán, trượt lở đất là những thiên tai thường xảy ra trong miền.

Câu 5 trang 26 Sách bài tập Địa lý 12

Tại sao miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ lại có mùa đông đến sớm, kết thúc muộn?

Trả lời:

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có mùa đông đến sớm và kết thúc muộn vì:

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có mùa đông đến sớm và kết thúc muộn do tác động của gió mùa với hướng các dãy núi.

Đây là miền có vị trí địa đầu tổ quốc, là nơi đón những đợt gió mùa Đông Bắc sớm nhất và cũng là muộn nhất cả nước. Tại Đông Bắc với các cánh cung (Sông Gâm, Ngân Sơn, Bắc Sơn, Đông Triều) mở rộng ở phía Bắc và phía Đông, chụm lại ở Tam Đảo càng thêm tăng cường sự hút gió mùa Đông Bắc khiến mùa đông ở Đông Bắc lạnh nhất, đến sớm và kết thúc muộn.

Tây Bắc có dãy Hoàng Liên Sơn cao đồ sộ, càng vào nam các dãy núi theo hướng tây bắc- đông nam (Hoành Sơn, Bạch Mã) tăng sức ngăn cản, làm suy yếu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc (lạnh, khô) khiến mùa đông ở Tây Bắc và khu vực phía nam bớt lạnh hơn, đến muộn và kết thúc sớm hơn. Từ Bạch Mã trở vào không có mùa đông lạnh.

Câu 6 trang 27 SBT Địa lý 12

Hãy chứng minh sự tương phản về địa hình của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

Trả lời:

Sự tương phản về địa hình miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ được thể hiện:

Sự tương phản về địa hình miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ được thể hiện rõ rệt nhất giữa hai sườn Đông - Tây của Trường Sơn Nam.

Trong khu vực núi Trường Sơn Nam ở phía đông gồm các khối núi và cao nguyên cao, đồ sộ như khối núi Kon Tum, khối núi cực Nam Trung Bộ. Địa hình với những đỉnh cao trên 2000m nghiêng dần về phía đông, sườn dốc chênh vênh bên dải đồng bằng hẹp ven biển.

Tương phản với địa hình núi ở phía đông là các bề mặt cao nguyên badan Playku, Đắc Lắc, Mơ Nông, Di Linh tương đối bằng phẳng, có các bậc độ cao khoảng 500-800-1000m và các bán bình nguyên xen đồi ở phía tây, tạo nên sự bất đối xứng rõ rệt giữa hai sườn Đông - Tây của vùng Trường Sơn Nam

Ngoài ra sự tương phản về địa hình miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ được thể hiện rõ giữa vùng đồi núi, cao nguyên cao, đồ sộ ở phía Bắc và vùng đồng bằng châu thổ Nam Bộ thấp phẳng ở phía nam.

Câu 7 trang 27 Sách bài tập (SBT) Địa lý lớp 12

Phân tích những thuận lợi và khó khăn của tự nhiên miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ tới sự phát triển kinh tế.

Trả lời:

Những thuận lợi và khó khăn của tự nhiên miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ tới phát triển kinh tế:

a) Thuận lợi:

Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ có nhiều thuận lợi về tự nhiên cho phát triển kinh tế:

- Tài nguyên đất: diện tích đất badan lớn nhất cả nước tập trung trên các cao nguyên xếp tầng bề mặt rộng ở Tây Nguyên thuận lợi cho hình thành các vùng chuyên canh cây công nghiệp có quy mô lớn. Diện tích đất phù sa sông màu mỡ ở đồng bằng sông Cửu Long là điều kiện hình thành vùng chuyên canh lương thực thực phẩm lớn nhất cả nước.

- Tài nguyên rừng: Diện tích rừng chiếm >50% cả nước, rất phong phú với nhiều kiểu, loại sinh thái: rừng giàu ở Tây Nguyên, rừng ngập mặn dọc ven biển, rừng tràm, rừng trên các đảo đá vôi tạo điều kiện cho lâm nghiệp phát triển
- Tài nguyên biển: Có $\frac{3}{4}$ ngư trường của cả nước, nhiều hải sản, tổ yến giá trị cao... Bờ biển Nam Trung Bộ nhiều vịnh nước sâu thuận lợi xây cảng lớn. Nhiều bãi cát đẹp, nắng quanh năm hoặc nơi có khí hậu ôn hòa, phong cảnh đẹp như Đà Lạt thuận lợi cho du lịch,...
- Tài nguyên khoáng sản: rất đa dạng và có giá trị lớn khi có các bể trầm tích lớn nhất cả nước ngoài thềm lục địa (Nam Côn Sơn, Cửu Long, Thổ Chu- Mã Lai, Trung Bộ...) chiếm trên 90% trữ lượng cả nước, trữ lượng bô xít, than bùn lớn nhất cả nước,... tạo điều kiện cho khai thác và chế biến khoáng sản, xuất khẩu... Trữ lượng thủy điện lớn trên sông Đồng Nai, Xê Xan, Xrê pôk

b) Khó khăn:

Xói mòn, rửa trôi đất ở vùng núi, ngập lụt trên diện rộng ở đồng bằng Nam Bộ và hạ lưu các sông lớn trong mùa mưa, thiếu nước nghiêm trọng vào mùa khô là những khó khăn lớn nhất của vùng trong sử dụng tài nguyên của vùng vào phát triển kinh tế.

Trên đây là nội dung bài giải câu hỏi trang 24, 25, 26, 27 SBT Địa lớp 12 bài 12: Thiên nhiên phân hóa đa dạng (tiếp theo), ngoài ra các bạn có thể tham khảo thêm gợi ý trả lời các bài học khác đã được đăng tải tại chuyên trang của chúng tôi.